

Số: /BC-SVHTTDL

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2022

Thực hiện Công văn số 814/TTT-NV3 ngày 26/8/2022 của Thanh tra tỉnh báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2022

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Xác định tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngay sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở đã kịp thời triển khai phổ biến, quán triệt đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức trong toàn ngành; từ đó phát huy tính dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác chuyên môn; rèn luyện đạo đức, phẩm chất của đảng viên, công chức, viên chức, góp phần phòng ngừa có hiệu quả các hành vi tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị thuộc ngành. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở:

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng tiêu cực như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 24/7/2017 về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người

phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 26/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 5238/KH-UBND ngày 30/12/2019 về thực hiện công tác phòng, chống "Tham nhũng vặt" theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Căn cứ vào nội dung, đối tượng và điều kiện đảm bảo của Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc, các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật có thể áp dụng gồm:

- Thông qua các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Thông qua thực tiễn hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giải thích pháp luật cho công chức, viên chức và người lao động.

- Phân công 01 công chức làm pháp chế trực tiếp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật bằng hình thức đọc báo sáng đầu tuần.

- Các hình thức khác phù hợp với nội dung, đối tượng tuyên truyền và điều kiện thực tiễn của các cơ quan, đơn vị.

2.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện các quy định về công tác quản lý góp phần về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Từ năm 2016 đến năm 2022, hàng năm Sở đều ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đối với các đơn vị trực thuộc Sở đều xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng để tổ chức, triển khai thực hiện trong đơn vị, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trên cơ sở chỉ đạo của cấp trên triển khai thực hiện về

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Sở đã kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo kịp thời đến các phòng, đơn vị trực thuộc, cụ thể:

- Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm (từ năm 2016 đến tháng 6/2022); đối với các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành xây dựng kế hoạch của đơn vị mình để tổ chức, triển khai thực hiện trong đơn vị; định kỳ báo cáo kết quả về Sở theo quy định.

- Kế hoạch số 51/KH-SVHTTDL ngày 10/12/2015 về công tác thanh tra năm 2016;

- Kế hoạch số 76/KH- SVHTTDL ngày 10/7/2017 về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

- Kế hoạch số 37/KH-SVHTTDL ngày 29/3/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch số 51/KH-SVHTTDL ngày 08/5/2017 về tuyên truyền, định hướng cung cấp thông tin phòng, chống tham nhũng;

- Kế hoạch số 23/KH-SVHTTDL ngày 12/02/2018 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Kế hoạch số 31/KH-SVHTTDL ngày 28/02/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2019;

- Kế hoạch số 47/KH-SVHTTDL ngày 20/3/2019 triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Kế hoạch số 82/KH-SVHTTDL ngày 13/5/2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Kế hoạch số 142/KH-SVHTTDL ngày 30/7/2019 về triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch số 3008/KH-UBND ngày 15/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị 10/CT-Tg của Thủ tướng Chính phủ;

- Kế hoạch số 02/KH-SVHTTDL ngày 06/01/2020 về thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt”;

- Kế hoạch số 42- KH/ĐU ngày 23/3/2020 về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2020;

- Kế hoạch số 50/KH-SVHTTDL ngày 07/4/2020 Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2020;

- Công văn số 465/SVHTTDL-TTS ngày 18/4/2020 về việc triển khai “tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Công văn số 179/SVHTTDL-TTS ngày 27/01/2021 về việc tăng cường tuyên truyền phổ biến về phòng, chống tham nhũng trong bối cảnh dịch Covid-19;

- Kế hoạch số 54/KH-SVHTTDL ngày 24/5/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021;

+ - Kế hoạch số 107/KH-SVHTTDL ngày 19/10/2021 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

- Kế hoạch số 125/KH-SVHTTDL ngày 09/12/2021 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch Ninh Thuận đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

- Kế hoạch số 24/KH-SVHTTDL ngày 09/02/2022 về việc Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022;

- Kế hoạch số 55/KH-SVHTTDL ngày 22/3/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí của đơn vị mình, bám sát thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Sở định kỳ theo quy định;

+ Báo cáo số 91/BC-SVHTTDL ngày 30/4/2022 Tình hình, kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực (Từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2021);

- Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (từ ngày 01/01/2013 đến tháng 30/6/2022);

- Báo cáo 168/BC-SVHTTDL ngày 22/6/2022 Tổng kết 05 năm thực hiện Quy định 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình số 100-Ctr/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022;

- Báo cáo 201/BC-SVHTTDL ngày 27/7/2022 Công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV (Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022);

- Công văn số 1357/SVHTTDL-TTS ngày 04/8/2022 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2022;

- Công văn số 1423/SVHTTDL-TTr ngày 10/8/2022 tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng.

2.3. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có tổng số công chức, viên chức và người lao động là 212 người; Có 04 phòng chuyên môn gồm: Văn phòng; Phòng quản lý Thể thao và Du lịch; Phòng quản lý Văn hóa và Gia đình; Thanh tra; 07 đơn vị trực thuộc gồm: Bảo tàng tỉnh; Đoàn ca múa nhạc dân tộc; Trung tâm xúc tiến du lịch; Thư viện tỉnh; Trung tâm văn hóa tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao; Trung tâm nghiên cứu văn hóa Chăm.

Giao Thanh tra Sở tổ chức và thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, có trách nhiệm báo cáo hàng tháng, quý, năm cho Giám đốc Sở và Thanh tra tỉnh chỉ đạo kịp thời.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

Để thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong các hoạt động cơ quan đều được ban hành các quyết định, các quy chế hoạt động theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm và đúng quy định pháp luật. Đồng thời, Sở thường xuyên rà soát, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu có liên quan đến các lĩnh vực thực hiện; đăng tải trên trang thông tin điện tử của sở nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức và nhân dân dễ theo dõi và thực hiện đúng quy định pháp luật.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Bí thư Đảng ủy Sở đồng thời là Giám đốc Sở luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; luôn nêu cao trách nhiệm, gương mẫu, đi đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng; chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện các biện pháp phòng ngừa.

Triển khai quán triệt Nghị định số 211/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; trên cơ sở đó chỉ đạo thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc công khai, minh bạch quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt việc công khai trong quản lý tài chính do ngân sách nhà nước cấp với hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị, trên TDOffice, thông báo tại Hội nghị công chức, viên chức hàng năm.

Về công khai, minh bạch trong tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng: Trong kỳ báo cáo, Sở và các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch trong tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng. Công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước được thực hiện hàng quý và công khai theo quy định; có niêm yết bản công khai tài chính tại trụ sở để công chức, viên chức tiện việc theo dõi.

Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập: Thực hiện quy định về kê khai tài sản, thu nhập, Sở đã chỉ đạo các Trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định ban hành kèm theo Nghị định số 78/2013/NĐ-

CP ngày 17/7/2013 của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập; việc tiếp nhận, lưu giữ, sao gửi bản kê khai đảm bảo theo quy định; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị đúng thời gian quy định.

Về công khai thủ tục hành chính: Sở đã thực hiện tốt việc niêm yết công khai rõ ràng, đầy đủ và chính xác các thủ tục hành chính đã được công bố; các lệ phí, phí; các mẫu đơn, mẫu tờ khai; niêm yết công khai nội dung và địa chỉ phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo hướng dẫn tại văn bản số 16/UBND-KSTTHC ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 16/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Sở luôn rà soát, sửa đổi, bổ sung, một số quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế hàng năm của từng cơ quan, đơn vị đúng quy định; Giám đốc Sở ban hành Quyết định số 02/QĐ-SVHTTDL ngày 06/01/2022 về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; công khai, minh bạch về tài chính, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

3.3. Việc công chức, viên chức nộp lại quà tặng;

Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt những điều công chức không được làm theo quy định của Luật công chức, viên chức và Luật phòng, chống tham nhũng, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Từ năm 2016 đến nay trong toàn ngành không có công chức, viên chức nào nhận quà, tặng quà và nộp lại quà trái với quy định của pháp luật.

3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của công chức, viên chức:

- Công chức, viên chức toàn ngành luôn thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử theo quyết định số 2148/QĐ-BVHTTDL ngày 20/6/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Giám đốc Sở đã ban hành Quyết định số 69/QĐSVHTTDL ngày 16/4/2019 Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của công chức, viên chức và người lao động ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Thuận.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng (báo cáo số người được chuyển đổi trong kỳ báo cáo):

- Sở tiếp tục quán triệt, triển khai đến các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức,

viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; Quyết định số 1134/QĐ-BVHTTDL ngày 20/3/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chỉ thị số 09/2014/CT-UBND ngày 29/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện Kế hoạch số 102/KH-SVHTTDL ngày 29/6/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022. Qua rà soát Sở đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 04 công chức gồm: 01 Chánh văn phòng Sở điều động giữ chức vụ Giám đốc Bảo tàng tỉnh, 02 công chức Thanh tra Sở điều động về Văn phòng Sở, 01 công chức Văn phòng điều động về Thanh tra Sở. Những năm qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành sắp xếp lại bộ máy tổ chức, phân công lại nhiệm vụ của từng công chức, viên chức phù hợp với tình hình nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và năng lực sở trường của từng công chức, viên chức. Bộ máy tổ chức đã đi vào ổn định và hoạt động có nề nếp, hiệu quả.

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

- Xác định được tầm quan trọng của việc thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, lãnh đạo Sở đã quán triệt, triển khai đến thủ trưởng đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn thuộc Sở tổ chức quán triệt đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động các văn bản về công tác kiểm soát tài sản, thu nhập như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 4281/UBND-TCDNC ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020; Công văn số 130/TTT-PCTN ngày 03/3/2021 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn lập danh sách, giao nhận Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2020; Công văn số 4281/UBND-TCDNC ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 884/TTT-PCTN ngày 29/11/2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn báo cáo bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm của năm 2021. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 2119/SVHTTDL-TTS ngày 24/11/2021; Thông báo danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hằng năm của năm 2021.

- Sau khi quán triệt và phổ biến các văn bản về quy định kê khai tài sản và thu nhập, hằng năm cơ quan đều tổ chức thực hiện kê khai cho các công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản và thu nhập theo quy định.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Từ năm 2016 đến 2022 toàn ngành không xảy ra hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu trong các phòng và đơn vị trực thuộc.

3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính:

- Để đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc về thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra cải cách hành chính hàng năm tại các phòng và đơn vị trực thuộc.

- Về kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết: Từ năm 2016 đến năm 2022, Sở không tiếp nhận trường hợp cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp nào phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính tại Sở.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường hiệu quả và hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực du lịch, công tác quảng bá, xúc tiến du lịch. Tích hợp Cổng quản lý cơ sở dữ liệu du lịch trên Cổng thông tin du lịch Ninh Thuận, cập nhật thường xuyên các thông tin, số liệu thống kê về hoạt động du lịch của tỉnh thông qua các phần mềm, phục vụ cho công tác tham mưu, nghiên cứu và hoạch định chiến lược phát triển du lịch, chia sẻ thông tin với các sở, ban, ngành có liên quan sử dụng phục vụ nhu cầu công tác; Phối hợp với các Sở ngành thực hiện nâng cao điểm số và thứ hạng của các Chỉ số về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của tỉnh (PAR INDEX, PAPI, PCI, SIPAS, ICT INDEX...); đồng thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng 100% TTHC dịch vụ công trực tuyến ở mức 4; Tiếp tục triển khai thực hiện, duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại Sở.

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

- Tiếp tục phát huy và đẩy mạnh việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong toàn ngành; đẩy mạnh khai thác chứng thư số và chữ ký số điện tử trên phần mềm TD Office tại các đơn vị trực thuộc nhằm giải quyết nhanh các công việc chuyên môn, giảm chi phí in ấn tài liệu; thanh toán các khoản chi lương, thưởng, chi trả nhuận bút, công tác phí, làm thêm giờ... cho công chức, viên chức đều được chuyển khoản qua thẻ ATM.

3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp liên quan đến tham nhũng: Không.

3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao: Không.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

4.1. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của các ngành, đơn vị, địa phương; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

4.2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý của Sở:

Với quan điểm vừa tích cực, chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, cùng với sự quản lý, theo dõi, giám sát thường xuyên, chặt chẽ của người đứng đầu đơn vị. Từ năm 2016 đến tháng 6/2022 toàn ngành Văn hóa, Thể thao, Du lịch không có trường hợp để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

4.3. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không.

4.4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

4.5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

5.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Từ năm 2016 đến năm 2022, Thanh tra Sở thực hiện 05 cuộc Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các đơn vị trực thuộc.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị; đã ban hành kết luận: 04 cuộc kết thúc thanh tra trực tiếp tại các đơn vị trực thuộc và đã ban hành 04 kết luận; Năm 2022, Thanh tra Sở đang tiến hành 01 cuộc thanh tra tại Đoàn ca múa nhạc dân tộc (theo Quyết định số 162 /QĐ-SVHTTDL ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

5.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra; 0/4

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; Không.

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không.

6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến công chức thanh tra: Không.

- Tóm tắt nội dung vụ việc, nêu rõ số lượng công chức thanh tra bị xử lý kỷ luật do có hành vi tham nhũng: Không.

- Báo cáo số công chức thanh tra bị cơ quan chức năng khởi tố, điều tra; giá trị tài sản tham nhũng, kết quả thu hồi như thế nào: Không.

7. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN:

7.1. Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không có.

7.2. Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không có.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP:

- Việc ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật về THTK, CLP.

- Ngay từ đầu năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị thuộc đã rà soát và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm quy định về các định mức chi tiêu về công tác phí, điện nước, văn phòng phẩm, xe ô tô phục vụ công tác,... Theo dõi, quản lý chặt chẽ chế độ chi tiêu theo quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành theo hướng tiết kiệm, và theo chế độ quy định của nhà nước.

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn, định mức theo quy định trong việc sử dụng ngân sách nhà nước; Khi tổ chức thực hiện các cuộc họp tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, người triệu tập cuộc họp phải cân nhắc và quyết định thành phần, số lượng người cho phù hợp đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện:

Hàng năm đều xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cũng như việc bổ sung, rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm quy định định mức chi về công tác phí, điện nước, văn phòng phẩm, xe ô tô phục vụ công tác,... Theo dõi, quản lý chặt chẽ chế độ chi tiêu theo quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành theo hướng tiết kiệm, đảm bảo chế độ quy định tài chính hiện hành. Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn, định mức theo quy định trong việc sử dụng ngân sách nhà nước; Khi tổ chức thực hiện các cuộc họp tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, người triệu tập cuộc họp cân nhắc và quyết định thành phần tham dự phù hợp đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả. Tiếp tục thực hiện tự chủ chi thường xuyên, đẩy mạnh hoạt động sự nghiệp có thu góp phần tăng thu nhập cho người lao động và giảm bớt gánh nặng chi ngân sách.

- Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật THTK, CLP:

Thường xuyên phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức trong toàn cơ quan và các đơn vị trực thuộc về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước như Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên để nghiên cứu và thực hiện nhiệm vụ

chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị; đặc biệt là phổ biến các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản của cấp trên có liên quan về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Từ đó, từng bước nâng cao nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công chức, viên chức, người lao động.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

Với định mức dự toán được giao hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã giao nhiệm vụ thường xuyên cho các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trong năm thường xuyên phát sinh các nhiệm vụ, các Đơn vị đã tự cân đối nguồn dự toán được giao để hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện tốt các quy định về thu chi tài chính, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Áp dụng tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị. Trong giai đoạn 2016-2021, đã sử dụng tiết kiệm hiệu quả việc sử dụng văn phòng phẩm, mực in, giấy photo,... Các văn bản đều được lưu chuyên trên hệ thống mạng của cơ quan, hạn chế viện in chuyên cho các phòng, tận dụng in 2 mặt khi cần thiết. Bố trí cán bộ theo dõi việc sử dụng văn phòng phẩm đảm bảo mức tiết kiệm tối đa.

- Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước trong việc mua sắm tài sản, trang thiết bị tại cơ quan, đơn vị luôn thực hiện theo Thông tư 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và Quyết định số 1863/2016/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành danh mục mua sắm tập trung của các cơ quan đơn vị địa phương thuộc tỉnh Ninh Thuận.

- Trong quá trình thực hiện công tác quản lý cơ quan Sở và các Đơn vị trực thuộc đã tiết kiệm các khoản chi hành chính để có nguồn kinh phí chi tăng thu nhập cho cán bộ, công chức và người lao động trong. Ngoài ra, trong năm 2020, 2021 Cơ quan Sở và các Đơn vị trực thuộc đã thực hiện tốt quy định của Chính Phủ cắt giảm kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên và cắt giảm các nội dung không thật sự cần thiết để bổ sung kinh phí phòng chống dịch COVID-19 với số tiền 14.219 triệu đồng.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

- Thực hiện Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; thông tư 58/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng. Cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, về đấu thầu,... đảm bảo thực hiện đúng theo quy định, không vượt dự toán sai quy định, thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch đảm bảo tính hiệu quả và tiết kiệm cho ngân sách.

- Trong giai đoạn năm 2016-2021, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao làm chủ đầu tư 3 dự án (Đường đi bộ ven biển KDL Ninh chữ - Bình Sơn, Trưng bày nội thất Bảo tàng, Nâng cấp cơ sở vật chất Bảo tàng), các dự án đã thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng

năm, triển khai dự án đúng quy định, đúng tiến độ, kịp thời giải ngân đạt 100% kế hoạch, các dự án được đầu tư đã mang lại hiệu quả cao phục vụ du khách thăm quan đáp ứng mục tiêu của Dự án.

4. Quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia:

Chương trình mục tiêu Quốc gia về văn hoá đã thực sự là một đòn bẩy thúc đẩy sự nghiệp Văn hoá, kinh tế các địa phương phát triển, triển khai thực hiện tốt, đồng bộ, hiệu quả thiết thực. Từ năm 2016 đến năm 2020, từ nguồn vốn chương trình mục tiêu văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện đầu tư trùng tu đình Văn Sơn, Vạn phúc, mua sắm hệ thống âm thanh cho Đoàn Ca múa nhạc dân tộc, màn hình led cho Trung tâm Văn hóa tỉnh. Hầu hết công trình được Trùng tu, chống xuống cấp di tích cấp Quốc gia kinh phí thực hiện chủ yếu là nguồn ngân sách CTMT Quốc gia về Văn hoá, không có vốn đối ứng của địa phương. Trong quá trình triển khai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lựa lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định, tiết kiệm kinh phí hơn 200 triệu đồng.

5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

- Quản lý, sử dụng sắp xếp nhà đất: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổng hợp báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp xử lý đối với tất cả cơ sở nhà, đất được giao cơ quan Sở và các Đơn vị trực thuộc quản lý, qua đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt phương án sắp xếp cơ sở nhà đất thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 và Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 30/7/2021.

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của đơn vị sự nghiệp được giao thực hiện đúng quy định hiện hành. Các đơn vị đã xây dựng đề án sử dụng tài sản sẵn có mà chưa sử dụng hết công suất vào mục đích cho thuê theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/ 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt, đến nay đã có 03 đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê gồm: Bảo tàng, Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT, Trung tâm Văn hóa.

Nhìn chung trong công tác quản lý tài sản, thu chi ngân sách,... Sở Văn hóa Thể thao và du lịch luôn thực hiện đúng theo quy định, không xảy ra tiêu cực, lãng phí làm ảnh hưởng đến ngân sách Nhà nước đảo bảo tính hiệu quả và tiết kiệm.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN; THTK, CLP

- Công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Thuận được triển khai theo đúng quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. Công tác triển khai, chỉ đạo có nhiều đổi mới cả về hình thức lẫn nội dung. Sở đã chú trọng, tập trung triển khai thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo, định hướng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh với nhiều hình thức, nội dung

phổ biến giáo dục pháp luật hiệu quả, thiết thực, góp phần chuyển tải kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống và việc thực thi công vụ của mỗi công chức, viên chức.

- Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác giáo dục tư tưởng, là nhiệm vụ thường xuyên, Sở đã tăng cường chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nội dung, hình thức sát thực, phù hợp với từng đối tượng, chuyển tải kịp thời các quy định có liên quan lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành văn hóa, thể thao và du lịch thông qua buổi sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đoàn thể hàng tháng.

- Sở đã ban hành công văn triển khai đến các phòng, đơn vị thuộc Sở yêu cầu tiếp tục quán triệt, lồng ghép triển khai, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định, nội dung trọng tâm của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản liên quan đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý gắn với tăng cường ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đơn vị. Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với sự nghiệp công lập được Sở tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến trưởng các phòng và đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức trong các buổi sinh hoạt Ngày pháp luật, các cuộc họp giao ban và tại Hội nghị công chức, viên chức hàng năm.

- Từ năm 2016 đến năm 2022 toàn ngành không phát hiện một trường hợp nào vi phạm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

+ Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật về PCTN ở một số đơn vị trực thuộc chưa thường xuyên.

+ Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số đơn vị chưa chủ động.

- Nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

+ Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tập trung nhiều cho công tác chuyên môn nên đôi lúc chưa chủ động trong công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị mình.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không.

2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu có vướng mắc): Không.

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỜI GIAN ĐẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Nhìn chung trong thời gian qua, Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở luôn quan tâm và thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc; đã bám sát và triển khai, quán triệt kịp thời các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho tất cả công chức, viên chức trong toàn ngành. Tham mưu đề xuất, đã vận dụng, cụ thể hóa và triển khai thực hiện kịp thời các chỉ thị, kế hoạch của cấp trên; góp phần ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nội bộ đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; hầu hết đảng viên, công chức, viên chức trong ngành đã nêu cao tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm. Vì vậy, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian qua đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công tác trên các mặt quản lý nhà nước, lĩnh vực hoạt động và công tác chuyên môn của Sở, đồng thời tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của từng đảng viên, công chức, viên chức

- Thường xuyên chú trọng công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật và các văn bản có liên quan về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến công chức, viên chức và người lao động thông qua các cuộc họp giao ban đầu tháng, hội nghị, sinh hoạt Ngày pháp luật hàng tháng... Thông qua đó tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch các nội dung theo quy định. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn ngành được thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả, triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa.

- Tiếp tục tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW và Kế hoạch số 12-KH/TU.

- Tăng cường và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, nhất là Ban thanh tra nhân dân tại cơ quan, đơn vị trong công tác giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Không ngừng đổi mới phương thức, nội dung công tác tuyên truyền, phổ

biển, giáo dục pháp luật, nhất là pháp luật về phòng chống, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

(Đính kèm các phụ lục thống kê về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- GD, các PGD;
- Lưu VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hòa